

MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ
(Viên nén STU-STU)

Nhãn Hộp 100 vỉ

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN
Hộp 100 vỉ x 25 nén

STUSTU

100 blisters x 25 tablets.

Composition: Each tablet contains:
Cinnarizine.....25mg
Excipients.....q.s. for one tablet

Indication, contra-indication, dosage,
administration and other information:
See the leaflet enclosed.

Storage: Store in a dry place, protect from
light, below 30°C

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY DIRECTION BEFORE USE
PRESCRIPTION DRUG ONLY.

GMP-WHO

Thành phần:
Cinnarizin25mg
Tá dược và 1 viên

Chỉ định, cách dùng, liều dùng, chống chỉ định, tác dụng phụ, tương tác thuốc và các thông tin khác:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK/ Reg. No:

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ

SỐ LÔ SX:.....
NGÀY SX:.....
HẠN DÙNG:.....

CÔNG TY CPD TW MEDIPLANTEX
358 Giải Phóng, Thanh Xuân, Hà Nội.
SX tại: Nhà máy DP số 2-Cty CPD TW Mediplantex
Trung Hậu, Tiến Phong, Mê Linh, Hà Nội

Nhãn vỉ 25 viên

STUSTU
Cinnarizin 25 mg
G.M.P-WHO
MEDIPLANTEX

STUSTU
Cinnarizin 25 mg
MEDIPLANTEX

STUSTU
Cinnarizin 25 mg
G.M.P-WHO
MEDIPLANTEX

STUSTU
Cinnarizin 25 mg
MEDIPLANTEX

SỐ LÔ SX:.....HD:.....

Ngày 1 tháng 8 năm 2011

CÔNG TY
CÓ PHẦN
DUỐC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ThS. Phùng Minh Dũng

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nén STUSTU

Thành phần: mỗi viên nén có chứa:

Cinnarizin 25mg

Tá dược: Tinh bột sắn, Lactose, talc, magnesi stearat vừa đủ 1 viên.

Quy cách: Vỉ 25 viên nén, hộp 100 vỉ.

Chỉ định:

- Phòng say tàu xe.
- Rối loạn tiền đình như chóng mặt, ù tai, buồn nôn, nôn trong bệnh Ménière (liệt tiền đình một bên).

Liều lượng và cách dùng: uống sau khi ăn.

* Người lớn:

- Phòng say tàu xe: uống 1viên, nửa giờ trước khi đi tàu xe; sau đó uống 1/2viên, cứ 8 giờ một lần trong cuộc hành trình nếu cần.
- Rối loạn tiền đình: 1 viên/lần x 3 lần/ngày.

* Trẻ em 5 - 12 tuổi: 1/2 liều người lớn. Nên sử dụng các dạng thuốc đặc chế cho trẻ em để có cách dùng và chia liều phù hợp.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với cinnarizin hoặc bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Rối loạn chuyển hóa porphyrin.
- Trẻ em dưới 5 tuổi.

Tác dụng không mong muốn (ADR)

Thường gặp: ngủ gà, rối loạn tiêu hóa.

Ít gặp: nhức đầu, khô miệng, tăng cân, ra mồ hôi, phản ứng dị ứng.

Hiếm gặp: triệu chứng ngoại tháp ở người cao tuổi hoặc khi điều trị dài ngày, giảm huyết áp (liều cao).

Có thể phòng tình trạng ngủ gà, rối loạn tiêu hóa thường có tính chất tạm thời bằng cách tăng dần liều tới mức tối ưu. Phải ngừng thuốc khi bệnh nặng hơn hoặc xuất hiện những triệu chứng ngoại tháp khi điều trị dài ngày cho người cao tuổi.

Thận trọng:

- Cũng như với những thuốc kháng histamin khác, cinnarizin có thể gây đau vùng thượng vị. Uống thuốc sau bữa ăn có thể làm giảm kích ứng dạ dày.

- Cinnarizin có thể gây ngủ gà, đặc biệt lúc khởi đầu điều trị. Phải tránh những công việc cần sự tỉnh táo (ví dụ: lái xe).

- Phải tránh dùng cinnarizin dài ngày ở người cao tuổi, vì có thể gây tăng hoặc xuất hiện những triệu chứng ngoại tháp, đôi khi kết hợp với cảm giác trầm cảm trong điều trị kéo dài.

Thời kỳ mang thai: chỉ dùng cinnarizin trong thời kỳ mang thai khi thật cần thiết.

Thời kỳ cho con bú:

Vì thuốc bài tiết qua sữa người, nên chỉ dùng cinnarizin trong thời kỳ cho con bú, khi lợi ích điều trị cho mẹ trội hơn nguy cơ có thể xảy ra đối với trẻ.

Tương tác thuốc:

Rượu (chất ức chế hệ thần kinh trung ương), thuốc chống trầm cảm ba vòng: Sử dụng đồng thời với cinnarizin có thể làm tăng tác dụng an thần của mỗi thuốc nêu trên hoặc của cinnarizin.

Người lái xe và vận hành máy móc: không dùng.

Quá liều và xử trí:

- Triệu chứng: giảm huyết áp, chóng mặt, nhức đầu, buồn nôn, khô miệng...

- Xử trí: Ngừng thuốc. Điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc quá hạn.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong gặp phải khi sử dụng thuốc

Để thuốc xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của thầy thuốc

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

358 Giải Phóng- Thanh Xuân- Hà Nội.

ĐT: 04 38647360

Sản xuất tại: Nhà máy DP số 2

Trung Hậu - Tiên Phong - Mê Linh - Hà Nội



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ThS. Phùng Minh Dũng